

Số: 66 /GP-UBND

Bình Định, ngày 19 tháng 8 năm 2020

**GIẤY PHÉP
KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa
mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong
hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản;
trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
Căn cứ Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 16/7/2010 của UBND tỉnh phê
duyet quy hoạch 1/500 công trình Bãi chôn lấp chất thải rắn của thị xã An Nhơn;
Căn cứ Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh phê
duyet Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Khai thác đất làm vật liệu san
lấp tại núi Mâm Xôi, xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định để phục vụ thi
công xây dựng công trình Đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu đất tại xã Phước Lộc,
huyện Tuy Phước phục vụ bố trí tái định cư Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao
thông vận tải của Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Thành Tài;
Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 728/TTr-
STNMT ngày 13/8/2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Thành Tài (Mã số doanh nghiệp 4100638403, địa chỉ tại 32 Nơ Trang Long, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định) được khai thác đất làm vật liệu san lấp trong phần diện tích quy hoạch Bãi chôn lấp chất thải rắn của thị xã An Nhơn tại núi Mâm Xôi, xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn, với những nội dung:

1. Diện tích khu vực khai thác: 02ha được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3 và 4 có tọa độ xác định theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Giấy phép này.
2. Trữ lượng đất san lấp toàn mỏ: 92.120 m³.
3. Cos kết thúc khai thác: từ +45,5m đến +30m (thoải dần về phía Đông Bắc).

4. Công suất khai thác: 92.120m³/8 tháng.
5. Thời gian làm việc trong ngày: 8 giờ (từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 hàng ngày).
6. Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên bằng xe cơ giới kết hợp thủ công.
7. Mục đích khai thác: Phục vụ thi công xây dựng công trình Đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu đất tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước phục vụ bố trí tái định cư Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải.
8. Thời hạn khai thác: 08 tháng kể từ ngày ký.

Điều 2. Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Thành Tài có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.
2. Nộp tiền Thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.
3. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Bình Định trước khi khai thác như sau:
 - + Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G): 34.830 đồng/m³.
 - + Tổng số tiền phải nộp tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 86.631.000 đồng, (bằng chữ: Tám mươi sáu triệu, sáu trăm ba mươi một ngàn đồng).
 - + Số lần phải nộp: 1 lần.
 - + Năm phải nộp: năm 2020.
 - + Diện tích thị xã An Nhơn chiếm 100%.
4. Tiến hành hoạt động khai thác đất làm vật liệu san lấp theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất tại Điều 1 của Giấy phép này và các quy định pháp luật có liên quan.
5. Trước khi tiến hành khai thác phải báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục thuê đất phục vụ cho hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.
6. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Khai thác đất làm vật liệu san lấp tại núi Mâm Xôi, xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
7. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ; thực hiện công khai Bảng thông tin tại khu vực mỏ đã được UBND tỉnh cấp phép, bao gồm: tên doanh nghiệp, số giấy phép, thời hạn giấy phép, công suất khai thác, sơ đồ vị trí khu vực mỏ và tên công

trình đang thi công; gắn các bảng hiệu trên các thiết bị vận chuyển đất và thiết bị khai thác đất (tên doanh nghiệp, tên công trình thi công, tên mỏ khai thác) để người dân, chính quyền địa phương và cơ quan chức năng giám sát việc khai thác, vận chuyển theo quy định.

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

8. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành;

9. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

10. Báo cáo trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3.

1. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm thông báo số tiền nêu ở Khoản 3, Điều 2 của Giấy phép này để Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Thành Tài thực hiện việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đồng thời tổ chức thu và kiểm tra, đôn đốc việc nộp tiền theo quy định.

2. Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện của Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Thành Tài trong quá trình hoạt động khai thác khoáng sản theo đúng mục đích khai thác được quy định của giấy phép.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Thành Tài phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường thiết kế mỏ được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH XD TH Thành Tài;
- Sở TN&MT;
- UBND thị xã An Nhơn;
- Cục KS HĐKS Miền Trung;
- Lưu VP, K4. *Phu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu

PHỤ LỤC 1

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC

(Kèm theo Giấy phép khai thác số: 66/GP-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh)

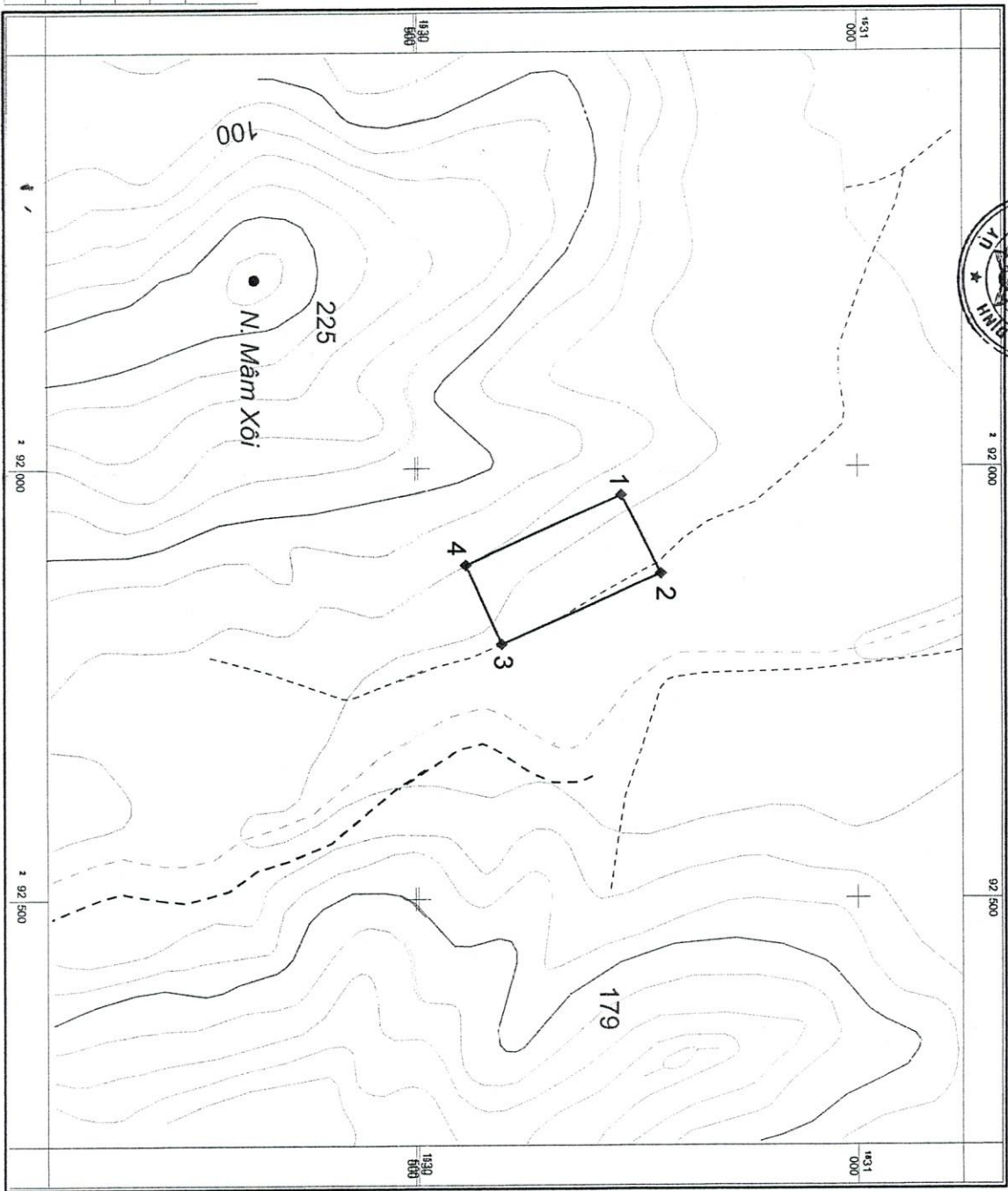


Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (KKT 108°15', múi chiếu 3°)	
	X(m)	Y(m)
1	1.530.511	589.278
2	1.530.556	589.370
3	1.530.375	589.451
4	1.530.334	589.359
Diện tích 02 ha		



BẢN ĐỒ KHU VỰC KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẬP
 TẠI LƯU VỰC MÀM XÔI, XÃ NHƠN THO, THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH
 (Kèm theo Quyết định số/QP-UBND ngày/ tháng .../ năm 2000 của UBND tỉnh Bình Định)

Thư lục 2



CHỈ DẪN

- Đường đồng mức
- 255 Độ cao
- 179 Độ cao
- 100 Độ cao
- Đường thông
- Ranh giới khu vực thăm dò (2.0ha) và các điểm góc

BẢNG THÔNG KÊ TOA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC KHOÁNG SẢN (20 HA)

Số hiệu điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 KTT 111 độ 00 phút, mỗi 6 độ		Hệ tọa độ VN 2000 KTT 108 độ 15 phút, mỗi 3 độ	
	X(m)	Y(m)	X(m)	Y(m)
1	1.530.733	292.033	1.530.511	589.278
2	1.530.777	292.125	1.530.556	589.370
3	1.530.595	292.204	1.530.375	589.451
4	1.530.555	292.112	1.530.334	589.359

TỶ LỆ 1:5.000

